

Bản án số: 19/2019/HSPT
Ngày 18 tháng 01 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tài;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Bảo Vĩnh;
Ông Phùng Hải Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Diệu, Cán bộ Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thành, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 709/2018/TLPT-HS ngày 14/9/2018 đối với các bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2018/HSST ngày 10/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Đặng Văn L, S năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản CP, xã TL, huyện MC, tỉnh Sơn La; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông Đặng Văn K và bà Tăng Thị N; có vợ là Bàn Thị T và có 02 con (lớn S năm 2004, nhỏ S năm 2009); chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hàng A P, S năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu PK 2, thị trấn Nông trường MC, huyện MC, tỉnh Sơn La; dân tộc: Mông; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 1/12; con ông Hàng A T1 và bà Sòng Thị M; có vợ là Thào Thị X và có 02 con (lớn S năm 2006, nhỏ S năm 2011); chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn L:** Luật sư Trần Minh H, Văn phòng luật sư TH, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Hàng A P:** Luật sư Nguyễn Bá L1, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Sơn La thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 15 phút ngày 24/02/2018, Tổ Công tác Công an huyện VH làm nhiệm vụ trên Quốc lộ 6 thuộc khu vực bản C, xã L, huyện VH, tỉnh Sơn La, tiến hành kiểm tra xe ô tô khách BKS 34B- 023.48 chạy tuyến Sốp Cộp – Hải Dương thu giữ của Đặng Văn L 29 túi nilon Ca các viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp) và 01 gói bột màu trắng (nghĩ là Heroine). Tổ Công tác đã tiến hành niêm phong vật Cng và gửi mẫu vật đi giám định. Quá trình mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Hàng A P.

Tại Bản kết luận giám định số 328 ngày 01/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: Gói bột màu trắng, có trọng lượng 79,49 gam là chất ma túy, loại chất Heroine. 29 túi nilon Ca các viên nén màu hồng, có trọng lượng 528,54 gam là chất ma túy, loại chất Methamphetamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P khai nhận: Trong khoảng thời gian năm 2017, Đặng Văn L làm thuê tại xưởng sản xuất ô tô gần ngã tư Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, L có quen biết một người tên S (không rõ địa chỉ). S đặt vấn đề nhờ L tìm mua ma túy ở Sơn La về bán cho S, L đồng ý. Ngày 16/02/2018, L gọi điện cho Hàng A P bảo P tìm mua Heroine và hồng phiến với số lượng càng nhiều càng tốt, P đồng ý. P liên hệ với C người dân tộc Mông ở Lào để hỏi mua ma túy. Ngày 22/02/2018, C gọi điện cho P bảo có 29 túi hồng phiến và 03 cây Heroine và hẹn đem sang bán cho P. Sáng ngày 23/02/2018, C đến nhà đưa cho P số ma túy nêu trên, P hẹn C bán được ma túy mới trả tiền, C đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, L điện cho P và đến nhà P lấy toàn bộ số ma túy trên mang đi bán. Khi L đi đến khu vực bản C, xã L huyện VH thì bị Tổ công tác Công an huyện VH phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Cùng ngày, P cũng bị Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2018/HSST ngày 10/8/2018, Toà án nhân dân tỉnh Sơn La đã áp dụng điểm h khoản 4 (bị cáo P áp dụng thêm khoản

5) Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 đối với L; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo P Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đặng Văn L và bị cáo Hàng A P đều hình phạt tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật Cng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/8/2018, bị cáo Đặng Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 15/8/2018, bị cáo Hàng A P kháng cáo với nội dung: P chỉ là người giới thiệu Đặng Văn L với C người Lào, giữa L và C giao dịch với nhau, P không biết số lượng ma túy và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của Bản án sơ thẩm, nội dung kháng cáo của bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P và có quan điểm như sau: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, theo Nghị định 19 của Chính phủ thì cả 02 chất ma túy là 608,03 gam. Theo Nghị quyết 01/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì 02 chất ma túy chưa đến 900 gam Methamphetamine, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, xử phạt bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P 20 năm tù là phù hợp.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P trình bày: Các bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Căn cứ vào tài liệu, Cng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, của người bào chữa và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 24/02/2018, Tổ Công tác Công an huyện VH làm nhiệm vụ trên Quốc lộ 6 thuộc khu vực bản C, xã L, huyện VH, tỉnh Sơn La, tiến hành kiểm tra xe ô tô khách BKS 34B- 023.48 chạy tuyến Sốp Cộp - Hải Dương phát hiện và thu giữ của Đặng Văn L 01 gói chất bột màu trắng, có trọng lượng 79,49 gam là chất ma túy, loại chất Heroine và 29 túi nilon có các viên nén màu hồng, có trọng lượng 528,54 gam là chất ma túy, loại chất Methamphetamine. Căn cứ Mục 5 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm xác định vai trò của hai bị cáo là ngang nhau. Khi lượng hình đã áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; ngoài ra bị cáo L đã tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra mở rộng vụ án, bị cáo P có ông Nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, để xử phạt bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P hình phạt tù chung thân là tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra cho xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy các bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới, nên không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và kháng cáo cũng như luận cứ của Luật sư bào chữa xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P.

[3] Kháng cáo của bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P; giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P.

* Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đặng Văn L tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2018.

* Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hàng A P tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2018. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng đối với Hàng A P.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THA dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo Đặng Văn L, Hàng A P
(qua Ban giám thị Trại TG);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tài